TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1335/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 16 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1061/2018/TLST-HNGĐ, ngày 13/8/2018, về việc: " Ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn:* **Bà Nguyễn Thị Kim H** , 1981
- *Bị đơn:* **Ông Nguyễn Văn T ,** sinh năm: 1974

Cùng trú tại: A, tổ 18, khu phố 8, phường Tân Chánh H , Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/10/2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Nguyễn Văn T .

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng kết hôn số 70 quyển số 01/2004 do Ủy ban nhân dân phường Tân Chánh H . Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/6/2004 không còn giá trị.

2.2 Về con chung: có 01 con chung Nguyễn Thị Ngọc L sinh ngày: 01/5/2000- đã trưởng thành.

2.3 Về tài sản, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí HNGĐ: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Kim H tự nguyện chịu, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/002203 ngày 13/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Kim H .

2.5 Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- UBND Phường Tân Chánh H ;
- Chi cục THA DS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Văn Nhất